

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG THU HỒI THEO KẾT LUẬN CỦA CÁC CƠ QUAN
TÀI CHÍNH ... VỀ TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH NĂM ĐÁNH G**

TT	ĐƠN VỊ	Nội dung sai phạm năm đánh giá ... ; theo Quyết định, Kết luận, Thông báo số ... ngày ... tháng ... năm ...	Kinh phí sai phạm năm đánh giá
1	2	3	4
I	Đơn vị QLNN		
	Phòng A		
	Phòng B		
		
	(chi tiết từng đơn vị, từng văn bản kết luận)		
II	UBND xã		
	UBND xã A		
	UBND xã B		
	UBND xã		
		
	(chi tiết từng đơn vị, từng văn bản kết luận)		
III	Đơn vị sự nghiệp		
	Trường A		
	Trường B		
	(chi tiết từng đơn vị, từng văn bản kết luận)		
		
	Ví dụ: Đơn vị A		
	Kết luận	Số ... ngày ... tháng ...	Số phải thu hồi
	Thông báo	Số ... ngày ... tháng ...	Số phải thu hồi

Ghi chú:

- Thống kê chi tiết số tiền phải nộp NSNN đã được chỉ ra sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về
- Tại cột 3 nội dung thu hồi đề nghị ghi rõ nội dung thu hồi theo Quyết định, Kết luận, Thông l

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu biểu 06

THANH TRA, KIỂM TOÁN,
HÁ

Đơn vị tính: Đồng

Ghi chú
5

ề tài chính, ngân sách năm đánh giá.

báo xét duyệt quyết toán số).

Ghi chú:

- Thống kê chi tiết số tiền phải nộp NSNN đã được chỉ ra sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách từ 31/12 năm đánh giá trở về trước (Thống kê những kết luận, thông báo thu hồi chưa thực hiện xong từ 31/12 năm đánh giá trở về trước).
- Tại cột 3 nội dung thu hồi đề nghị ghi rõ nội dung thu hồi theo Quyết định, Kết luận, Thông báo xét duyệt quyết toán số
- Tại cột 7 tính tỷ lệ thu hồi trên tổng số không tính theo từng văn bản
- Cột 8 ghi cụ thể từng chứng từ nộp ngân sách nhà nước.

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lai Châu, ngày tháng năm 202...
UBND huyện, thành phố.
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

UBND HUYỆN, THÀNH PHỐ

BIỂU TỔNG HỢP THỰC HIỆN GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 202..

STT	Nguồn vốn	Tổng kế hoạch			Giải ngân (KLHT + tạm ứng)			Tỷ lệ %	Ghi chú
		Tổng cộng	Kế hoạch năm hiện hành	KH vốn được kéo dài từ năm trước chuyển sang	Tổng cộng	KH năm thực hiện	KH vốn được kéo dài từ năm trước chuyển sang		

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lai Châu, ngày tháng năm 202
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH SẮP XẾP CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN, THÀNH PHỐ

STT	Tên đơn vị	Số Quyết định	CHỈ TIÊU				
			Tổng số cơ sở nhà đất đang quản lý	Tổng số cơ sở nhà, đất phải thực hiện sắp xếp	Số cơ sở nhà, đất đã sắp xếp	Số cơ sở nhà, đất chưa sắp xếp	Tỷ lệ đã sắp xếp
1	2	3	4	5	6	7	8=6/5

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại bảng này phải khớp đúng với báo cáo tình hình sắp xếp lại, xử lý nhà đất của huyện, thành phố

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lai Châu, ngày tháng năm 202
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)